

**PHỤ LỤC**  
**DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG THÔI HƯỞNG HƯỞNG TRỢ CẤP XÃ HỘI**  
**DO KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 815/2025/NQ-HĐND**

(Kèm theo Thông báo số        /TB-UBND ngày        /01/2026 của UBND phường)

| STT | Họ và tên       | Ngày sinh  | Số CCCD      | Tổ dân phố | Đối tượng                                                                                                                                                                                                         | Hệ số | Số tiền   | Lý do                                                        | Thời gian<br>thôi<br>hưởng |
|-----|-----------------|------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------|--------------------------------------------------------------|----------------------------|
| 1   | Vũ Thị Vinh     | 01/01/1935 | 033135000205 | Phú Đa     | NCT từ đủ 80 tuổi trở lên sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng       | 6,5   | 3.250.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng<br>01/2026           |
| 2   | Bùi Thị Nghiêm  | 02/07/1936 | 033136004266 | Phúc Xá    | NCT từ đủ 80 tuổi trở lên sống tại khu vực thành thị thuộc hộ thoát nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,5   | 3.250.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng<br>01/2026           |
| 3   | Nguyễn Thị Dung | 21/09/1945 | 033145000102 | An Tháp    | NCT từ đủ 80 tuổi trở lên sống tại khu vực thành thị thuộc hộ thoát nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,5   | 3.250.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng<br>01/2026           |
| 4   | Vũ Đình Chiến   | 01/01/1954 | 033054008415 | Lỗ Xá      | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng   | 6,0   | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng<br>01/2026           |
| 5   | Chu Thị Dáy     | 01/01/1954 | 033152008003 | Lỗ Xá      | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng   | 6,0   | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng<br>01/2026           |

|    |                 |            |              |          |                                                                                                                                                                                                                 |     |           |                                                              |               |
|----|-----------------|------------|--------------|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------|--------------------------------------------------------------|---------------|
| 6  | Nguyễn Bá Hợp   | 01/01/1959 | 033059008605 | Lỗ Xá    | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 7  | Vũ Thị Lớn      | 20/09/1962 | 033162001400 | Lỗ Xá    | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 8  | Nguyễn Thị Mẩn  | 10/04/1962 | 033162013184 | Lỗ Xá    | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 9  | Nguyễn Thị Miên | 01/01/1950 | 033150000475 | Lỗ Xá    | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 10 | Đặng Thị Thu    | 01/01/1961 | 033161008362 | Lỗ Xá    | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 11 | Đặng Thị Hải    | 24/10/1960 | 033160012678 | Văn Nhuế | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |

|    |                 |            |              |           |                                                                                                                                                                                                                 |     |           |                                                              |               |
|----|-----------------|------------|--------------|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------|--------------------------------------------------------------|---------------|
| 12 | Nguyễn Thị Hoa  | 20/09/1961 | 033161001766 | Văn Nhuế  | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 13 | Trần Thị Phượng | 01/01/1957 | 033157007589 | Văn Nhuế  | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 14 | Phạm Thị Hứng   | 01/01/1954 | 033154010498 | Yên Tập   | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 15 | Nguyễn Thị Lái  | 01/01/1961 | 033161003295 | Yên Tập   | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 16 | Nguyễn Thị Ngỏ  | 11/06/1951 | 033151000213 | Yên Tập   | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 17 | Phạm Văn Sáng   | 01/01/1957 | 033057011459 | Nguyễn Xá | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |

|    |                 |            |              |           |                                                                                                                                                                                                                 |     |           |                                                              |               |
|----|-----------------|------------|--------------|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------|--------------------------------------------------------------|---------------|
| 18 | Phạm Thị Tuyết  | 01/01/1953 | 033153000248 | Nguyễn Xá | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 19 | Trịnh Thị Vùng  | 28/03/1955 | 145633279    | Nguyễn Xá | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 20 | Nguyễn Thị Mỹ   | 18/12/1958 | 033158000240 | Phú Đa    | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 21 | Vũ Thị Xuân     | 01/01/1952 | 033148001995 | Phú Đa    | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 22 | Ngô Thị Mùi     | 20/11/1955 | 033155009616 | Cộng Hòa  | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 23 | Nguyễn Thị Oanh | 08/06/1960 | 033160004800 | Cộng Hòa  | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |

|    |                   |            |              |           |                                                                                                                                                                                                                     |     |           |                                                              |               |
|----|-------------------|------------|--------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------|--------------------------------------------------------------|---------------|
| 24 | Nguyễn Thị Phụng  | 01/06/1962 | 033162013801 | Cộng Hòa  | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng     | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 25 | Đỗ Thị Soạn       | 20/06/1957 | 033157003066 | Cộng Hòa  | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng     | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 26 | Hoàng Văn Đoàn    | 01/01/1964 | 033064009557 | Lỗ Xá     | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ cận nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 27 | Nguyễn Thị Chùm   | 11/10/1963 | 033163011792 | Yên Tập   | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ cận nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 28 | Nguyễn Thị Trương | 01/02/1960 | 033160010364 | Yên Tập   | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ cận nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 29 | Trịnh Thị Hương   | 14/01/1960 | 033160004555 | Nguyễn Xá | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ cận nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |

|    |                  |            |              |           |                                                                                                                                                                                                                       |     |           |                                                              |               |
|----|------------------|------------|--------------|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------|--------------------------------------------------------------|---------------|
| 30 | Nguyễn Thị Tơ    | 01/01/1961 | 033161000367 | Nguyễn Xá | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ cận nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng   | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 31 | Nguyễn Thị Huệ   | 01/01/1961 | 033161012424 | Cộng Hòa  | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ cận nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng   | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 32 | Nguyễn Thị Lưỡng | 08/02/1956 | 033156001942 | Cộng Hòa  | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ cận nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng   | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 33 | Nguyễn Thị Thức  | 10/06/1959 | 033159012405 | Cộng Hòa  | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ cận nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng   | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 34 | Ngô Thị Lương    | 05/07/1961 | 033161005118 | Kim Huy   | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ thoát nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 35 | Phạm Thị Rỏ      | 01/01/1953 | 033153006520 | Kim Huy   | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ thoát nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |

|    |                 |            |              |             |                                                                                                                                                                                                                       |     |           |                                                              |               |
|----|-----------------|------------|--------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------|--------------------------------------------------------------|---------------|
| 36 | Đào Thị Biên    | 01/01/1949 | 033149008902 | Nghĩa Trang | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ thoát nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 37 | Nguyễn Thị Doãn | 21/12/1961 | 033161005404 | Phúc Xá     | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ thoát nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 38 | Vũ Thị Loan     | 01/03/1950 | 033150008999 | Phúc Xá     | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ thoát nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 39 | Ngô Thị Loan    | 02/05/1961 | 033161005412 | Phúc Xá     | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ thoát nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 40 | Trử Thị Năm     | 01/01/1962 | 033162009330 | Yên Xá      | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ thoát nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 41 | Nguyễn Thị Nga  | 01/01/1955 | 033155002141 | Yên Xá      | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ thoát nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |

|    |                 |            |              |           |                                                                                                                                                                                                                           |     |           |                                                              |               |
|----|-----------------|------------|--------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------|--------------------------------------------------------------|---------------|
| 42 | Vương Thị Chung | 04/06/1962 | 033162006817 | Phúc Xá   | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ thoát cận nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 43 | Lê Thị Doan     | 01/01/1960 | 033160004089 | Phúc Xá   | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ thoát cận nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 44 | Bùi Thị Thoa    | 01/04/1962 | 033162007226 | Phúc Xá   | NCT từ đủ 60 đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực thành thị thuộc hộ thoát cận nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 6,0 | 3.000.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 45 | Khúc Thị Liên   | 31/07/1938 | 033138004489 | Cẩm Quan  | NCT từ đủ 80 tuổi trở lên sống tại khu vực nông thôn thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng               | 5,0 | 2.500.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 46 | Phan Thị Quế    | 01/01/1945 | 033145005784 | Tiên Xá 2 | NCT từ đủ 80 tuổi trở lên sống tại khu vực nông thôn thuộc hộ thoát nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng         | 5,0 | 2.500.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 47 | Phạm Thị Học    | 07/06/1960 | 033160016380 | Bùi       | NCT từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực nông thôn thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng      | 4,5 | 2.250.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |

|    |              |            |              |           |                                                                                                                                                                                                                      |     |           |                                                              |               |
|----|--------------|------------|--------------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------|--------------------------------------------------------------|---------------|
| 48 | Phạm Thị Tú  | 01/01/1958 | 033158005850 | Bùi       | NCT từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực nông thôn thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 4,5 | 2.250.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 49 | Vũ Thị Trên  | 06/02/1956 | 033156003743 | Bùi       | NCT từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực nông thôn thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 4,5 | 2.250.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 50 | Đỗ Thị Duyên | 05/08/1963 | 033163005468 | Cẩm Sơn   | NCT từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực nông thôn thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 4,5 | 2.250.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 51 | Đỗ Thị Thoi  | 26/12/1954 | 033154001935 | Cẩm Sơn   | NCT từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực nông thôn thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 4,5 | 2.250.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 52 | Lỗ Thị Chăm  | 01/01/1963 | 033163010561 | Tiên Xá 1 | NCT từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực nông thôn thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 4,5 | 2.250.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 53 | Lương Thị Lô | 12/08/1959 | 033159013912 | Tiên Xá 1 | NCT từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực nông thôn thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 4,5 | 2.250.000 | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |

|                                 |                 |            |              |             |                                                                                                                                                                                                                            |     |             |                                                              |               |
|---------------------------------|-----------------|------------|--------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------|--------------------------------------------------------------|---------------|
| 54                              | Lương Thị Yến   | 01/01/1956 | 033156001594 | Tiên Xá 1   | NCT từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực nông thôn thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng       | 4,5 | 2.250.000   | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 55                              | Nguyễn Thị Hiên | 01/01/1951 | 033151000848 | Nhuận Trạch | NCT từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực nông thôn thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng       | 4,5 | 2.250.000   | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 56                              | Phạm Thị Kiều   | 01/01/1958 | 033158012636 | Nhuận Trạch | NCT từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực nông thôn thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng       | 4,5 | 2.250.000   | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 57                              | Luyện Thị Thái  | 01/01/1947 | 033150000448 | Nhuận Trạch | NCT từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực nông thôn thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng       | 4,5 | 2.250.000   | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 58                              | Vũ Thị Oanh     | 12/03/1964 | 033164003711 | Cẩm Quan    | NCT từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực nông thôn thuộc hộ cận nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng   | 4,5 | 2.250.000   | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| 59                              | Đỗ Thị Bích     | 17/03/1960 | 033160006199 | Cẩm Sơn     | NCT từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi sống tại khu vực nông thôn thuộc hộ thoát nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Chồng/vợ, con, cháu nội/ngoại ruột) hoặc có nhưng người này đang hưởng TCXH hàng tháng | 4,5 | 2.250.000   | Không đủ điều kiện hưởng theo Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND | Tháng 01/2026 |
| Tổng cộng toàn phường: 59 người |                 |            |              |             |                                                                                                                                                                                                                            |     | 167.000.000 |                                                              |               |